

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **148/2021/HS-ST**
Ngày: 29-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Chung Quốc Hội**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trịnh Phước Đức**, ông **Dương Tấn Đầu**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lâm Thanh Toàn** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Vinh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chung Thị Mỹ L**, sinh năm 2000, tại C, Kiên Giang.

Tên gọi khác:

Nơi ĐKKHKT: 59/579 tổ 13, khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Ấp A, xã B, thành phố C, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ văn hóa: 7/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông (không rõ) và bà Chung Thị B;

Có vợ (chồng) và con:

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/5/2021 đến ngày 21/5/2021 được tại ngoại đến nay;

Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào cuối tháng 4/2021, tại thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, bị cáo chung Thị Mỹ L nhờ người phụ nữ tên N (chưa rõ nhân thân) mua 1.000.000 đồng ma túy. Sau khi có ma túy, bị cáo L mang về nhà tại khu phố A, phường B, thành phố C phân ra thành nhiều bịch nhỏ sử dụng còn lại 03 bịch. Đến đầu tháng 5/2021, bị cáo L mang 03 bịch ma túy đến nhà trọ Sen Vàng thuộc ấp A, xã B, thành phố C thuê phòng ở và cất giấu 03 bịch ma túy trong phòng trọ để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 15 phút, ngày 12/5/2021, Công an thành phố Phú Quốc kiểm tra phòng trọ bị cáo L phát hiện bị cáo đang tàng trữ trái phép chất ma túy nên lập biên bản bắt quả tang. Ngày 12/5/2021, bị cáo L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phú Quốc khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Vật chứng thu giữ: 03 bịch nylon màu trắng, có rãnh gài, kích thước 2,5cm x 03cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 491/KL-KTHS ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 03 (ba) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,9171gam.

Tại bản cáo trạng số 92/CT-VKSPQ ngày 08 tháng 7 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố đối với bị cáo Chung Thị Mỹ L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm n, s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo L từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tiêu hủy 0,8777gam ma túy (đựng trong hai bịch nylon), loại Methamphetamine và bao gói đựng mẫu sau giám định.

Toàn bộ vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 51/QĐ-VKSPQ ngày 08/7/2021.

Đối với người tên Nhi, theo bị cáo L khai mua ma túy cho bị cáo L, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Do bị cáo L có đơn xin giải quyết vắng mặt, Tòa án đã công bố tại phiên tòa Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 12/5/2021, Biên bản ghi lời khai ngày 12/5/2021, các Bản tự khai và đơn xin giải quyết vắng mặt của bị cáo L.

Tại đơn xin giải quyết vắng mặt, bị cáo L xin được vắng mặt, với lý do: do hoàn cảnh khó khăn, đang mang thai, xin Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Như vậy có đủ cơ sở xác định, vào khoảng 14 giờ 15 phút, ngày 12/5/2021 Công an thành phố Phú Quốc kiểm tra phòng trọ bị cáo L đang thuê ở phát hiện 03 bịch nylon màu trắng do bị cáo cất giấu để sử dụng, sau đó bị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phú Quốc lập biên bản phạm tội quả tang và khởi tố vụ án tạm giữ từ ngày 12/5/2021 đến ngày 21/5/2021 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay.

Hội đồng xét xử nhận thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo L đã nhờ người tên N (chưa rõ nhân thân) mua ma túy về chia nhỏ để cất giấu sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện bản chất xem thường pháp luật, vi phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố Phú Quốc. Trong phần Nghị án Hội đồng xét xử quyết định cần phải áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có

ích cho gia đình, xã hội. Đồng thời, có tác dụng răn đe, phòng ngừa về tội phạm này.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi phạm tội bị cáo đang có thai đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tuyên tiêu hủy 0,8777gam ma túy (đựng trong hai bịch nylon), loại Methamphetamine và bao gói đựng mẫu sau giám định.

Toàn bộ vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 51/QĐ-VKSPQ ngày 08/7/2021.

[5] Về án phí: Bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm n, s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Chung Thị Mỹ L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Chung Thị Mỹ L 09 (chín) tháng tù. Khấu trừ 10 ngày bị tạm giữ (từ ngày 12/5/2021 đến ngày 21/5/2021), bị cáo phải chấp hành 8 (tám) tháng 20 (hai mươi) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành hình phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tuyên tiêu hủy 0,8777gam ma túy (đựng trong hai bịch nylon), loại Methamphetamine và bao gói đựng mẫu sau giám định.

Toàn bộ vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 51/QĐ-VKSPQ ngày 08/7/2021.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Chung Thị Mỹ L phải chịu số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Phú Quốc;
- Chi cục THADS Tp. Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ CA Tp. Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chung Quốc Hội